

Số: 95/NQ-HĐND

TP. Sơn La, ngày 29 tháng 8 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phân bổ vốn sự nghiệp năm 2022 thực hiện
các Chương trình mục tiêu Quốc gia**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA
KHOÁ XX, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia;

Căn cứ các Nghị quyết số: 31/2022/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 của HĐND tỉnh Sơn La về ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỉ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Căn cứ Nghị quyết 32/2022/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 của HĐND tỉnh Sơn La về ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 33/2022/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 của HĐND tỉnh Sơn La về ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 của HĐND tỉnh Sơn La về kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện 3 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1337/QĐ-UBND ngày 01/7/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia;

Xét Tờ trình số 366/TTr-UBND ngày 27/8/2022 của UBND thành phố; Báo cáo thẩm tra số 153/BC-HĐND ngày 28/8/2022 của Ban Kinh tế - Xã hội, HĐND thành phố và thảo luận của đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ vốn sự nghiệp năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia với các nội dung sau:

1. Kế hoạch vốn sự nghiệp năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia

Tổng vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia năm 2022 được giao: 7.252 triệu đồng, trong đó:

- Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững: 2.764 triệu đồng (vốn Chương trình MTQG 2.683 triệu đồng, ngân sách thành phố 81 triệu đồng).

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 2.864 triệu đồng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 1.624 triệu đồng (vốn Chương trình MTQG 861 triệu đồng, ngân sách thành phố 763 triệu đồng)

2. Phân bổ vốn sự nghiệp năm 2022

a) Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 2.764 triệu đồng.

(1) Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

- Phân bổ dự toán 1.004 triệu đồng.

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm dịch vụ nông nghiệp.

- Nội dung thực hiện:

+ Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, nguyên liệu sản xuất, vật tư...

+ Tập huấn, chuyển giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo.

(2) Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng - Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp

- Phân bổ dự toán 435 triệu đồng.

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm dịch vụ nông nghiệp.

- Nội dung thực hiện: Hỗ trợ phân bón và hỗ trợ khác.

(3) Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững: 802 triệu đồng

+ Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn

- Phân bổ dự toán 605 triệu đồng

- Đơn vị thực hiện: Phòng Dân tộc.

- Nội dung thực hiện: Đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp

+ Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững

- Phân bổ dự toán 197 triệu đồng
- Đơn vị thực hiện: Phòng Lao động, thương binh và xã hội.
- Nội dung thực hiện: Xây dựng cơ sở dữ liệu việc tìm người - người tìm việc, Hỗ trợ giao dịch việc làm (tổ chức hội chợ việc làm)

(4) Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin:

- Phân bổ dự toán 240 triệu đồng.
- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Truyền thông - văn hóa.
- Nội dung thực hiện:
 - + Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động thông tin cơ sở (các cụm loa phát thanh)
 - + Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, chuyên mục, phóng sự, ấn phẩm truyền thông về giảm nghèo bền vững

(5) Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

- Phân bổ dự toán 283 triệu đồng.
- Đơn vị thực hiện: Phòng Lao động, thương binh và xã hội.
- Nội dung thực hiện:
 - + Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo (cán bộ lao động, thương binh và xã hội, cộng tác viên lao động, tổ trưởng, trưởng bản...); học tập mô hình sản xuất kinh doanh,...
 - + Xây dựng khung kết quả của Chương trình, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý dữ liệu giảm nghèo

b) Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 2.864 triệu đồng

(1) Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt

- Phân bổ dự toán 9 triệu đồng.
- Đơn vị thực hiện: Phòng Dân tộc.
- Nội dung thực hiện: Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán (3 triệu/hộ * 3 hộ)

(2) Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực - Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi

- Phân bổ dự toán 2.273 triệu đồng
- Đơn vị thực hiện: Phòng Lao động, thương binh và xã hội.
- Nội dung thực hiện: Hỗ trợ đào tạo nghề cho người dân tộc thiểu số và miền núi.

(3) Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch

- Phân bổ dự toán 312 triệu đồng.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Văn hóa - thông tin.

- Nội dung thực hiện:

+ Hỗ trợ hoạt động cho các đội văn nghệ truyền thống tại các bản vùng đồng bào thiểu số và miền núi.

+ Hỗ trợ trang thiết bị tại các thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

(4) Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc rất ít người, nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn

- Phân bổ dự toán 88 triệu đồng.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Dân tộc.

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức các hội nghị lồng ghép, hội thảo, tọa đàm, giao lưu văn hóa, nhằm tuyên truyền hạn chế tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống của các dân tộc.

+ Tổ chức các hội thi tìm hiểu về pháp luật về hôn nhân, về kết hôn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

(5) Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình

- Phân bổ dự toán 182 triệu đồng.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Dân tộc.

- Nội dung thực hiện:

+ Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào.

+ Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình

c) Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 1.624 triệu đồng

- Phân bổ dự toán 1.624 triệu đồng.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Kinh tế.

- Nội dung thực hiện: Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), chỉ dẫn địa lý, phát triển ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn, mô hình xử lý chất thải sinh hoạt và sản xuất...

(Chi tiết có biểu kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND thành phố tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban HĐND, tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND thành phố Sơn La khoá XX, Kỳ họp chuyên đề lần thứ tám thông qua ngày 29 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày được thông qua./. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực thành uỷ;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Lãnh đạo UBND thành phố;
- Các Ban HĐND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố khoá XX;
- Văn phòng HĐND - UBND thành phố;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Đảng uỷ, HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, 100 bản.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thị Thanh Huyền



PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2022

(Kèm theo Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND thành phố)

TT	Nội dung/Nhiệm vụ thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	Quy mô	Dự toán	Trong đó		Chi chú
						Chương trình MTQG	Đối ứng ngân sách địa phương (NS thành phố)	
1	2	3	4	5	6	7	8	5
	TỔNG CỘNG				7.252,0	6.408,0	844,0	
I	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững				2.764,0	2.683,0	81,0	
1	Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo	Trung tâm DVNN	- Hỗ trợ con giống, cây giống, vật tư (vắcxin...);- Tập huấn chuyển giao công nghệ	150 hộ nghèo, hộ cận nghèo (08 xã, phường); 5 lớp x 6,1 triệu đồng/lớp = 30,5 triệu đồng	1.004,0	975,0	29,0	
2	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng				435,0	422,0	13,0	
-	Tiểu dự án 1: Hỗ trợ PTSX trong lĩnh vực nông nghiệp	Trung tâm DVNN	- Hỗ trợ phân bón hữu cơ trong sản xuất lúa năm 2023	- 36 ha đất trồng lúa (07 xã, phường); - Kinh phí: 617,33 triệu đồng (Nhà nước hỗ trợ 435,08 triệu đồng; vốn góp nhân dân 182,25 triệu đồng)	435,0	422,0	13,0	
3	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững				802,0	778,0	24,0	
3.1	Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn	Phòng Dân tộc	- Hỗ trợ đào tạo nghề lao động nông thôn (cho hộ nghèo, hộ cận nghèo)	- 05 lớp, 175 học viên tại 03 xã: Hua La; Chiềng Đen; Chiềng Cọ - 05 lớp x 121 triệu đồng/lớp = 605 triệu đồng.	605,0	587,0	18,0	
3.2	Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững	Phòng LĐ-TBXH	- Tuyên truyền, thông tin thị trường lao động, xây dựng cơ sở dữ liệu việc làm; hỗ trợ kết nối việc làm (tổ chức hội chợ việc làm)...		197,0	191,0	6,0	

TT	Nội dung/Nhiệm vụ thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	Quy mô	Dự toán	Trong đó		Chi chủ
						Chương trình MTQG	Đối ứng ngân sách địa phương (NS thành phố)	
4	Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo thông tin				240,0	233,0	7,0	
-	Tiêu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin	Trung tâm Truyền thông văn hóa	- Hỗ trợ đầu tư mới loa phát thanh	- 12 cụm tại các xã: Chiềng Đen; Chiềng Cọ; Chiềng Ngải; Hua Lai; - 12 cụm x 18 triệu đồng/cụm = 215 triệu đồng	215,0	209,0	6,0	
-	Tiêu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều	Trung tâm Truyền thông văn hóa	- Tổ chức thực hiện các chương trình sự kiện, chuyên mục phóng sự, ấn phẩm truyền thông về công tác giảm nghèo bền vững	- Xây dựng 02 chuyên mục, 03 phóng sự về công tác giảm nghèo	25,0	24,0	1,0	
5	Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình	Phòng LĐ-TBXH			283,0	275,0	8,0	
-	Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình	Phòng LĐ-TBXH	- Tập huấn kiến thức, kỹ năng cho cán bộ làm công tác giảm nghèo; - Tổ chức học tập các mô hình sản xuất kinh doanh, trao đổi kinh nghiệm, tổ chức hội thảo.... - Xây dựng khung kết quả công trình; rà soát hộ nghèo, cận nghèo; xây dựng dữ liệu; thực hiện kiểm tra, giám sát					
-	Giám sát, đánh giá	Phòng LĐ-TBXH						
II	Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi							
1	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt				9,0	9,0	-	
-	Hỗ trợ NSH phân tán	Phòng Dân tộc	- Hỗ trợ đối với các hộ thiếu nước sinh hoạt	- 03 hộ; 03 triệu x 3 hộ = 9 triệu	9,0	9,0	-	
2	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực				2.273,0	2.273,0	-	
-	Tiêu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi	Phòng Dân tộc	- Hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn	- 24 lớp, 840 học viên	2.273,0	2.273,0	-	

TT	Nội dung/Nhiệm vụ thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	Quy mô	Dự toán	Trong đó		Chi chủ
						Chương trình MTQG	Đối ứng ngân sách địa phương (NS thành phố)	
3	Dự án 6: Phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch				312,0	312,0	-	
-	Hỗ trợ hoạt động cho các đội văn nghệ truyền thống tại các thôn vùng ĐB DTTS&MN	Phòng Văn hóa - thông tin	- Hỗ trợ cho các đội văn nghệ truyền thống tại các tổ, bản		142,0	142,0	-	
-	Hỗ trợ trang thiết bị tại các thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Phòng Văn hóa - thông tin	- Hỗ trợ trang thiết bị tại các tổ, bản		170,0	170,0	-	
4	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người, nhóm dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn				88,0	88,0	-	
-	Tiểu dự án 2: Giám thiếu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số	Phòng Dân tộc	- Tổ chức Hội nghị, hội thảo tuyên truyền nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; tổ chức hội thi tìm hiểu pháp luật về hôn nhân và gia đình		88,0	88,0	-	
5	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS và miền núi, kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình	Phòng Dân tộc			182,0	182,0	-	
-	Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể về Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN	Phòng Dân tộc			170,0	170,0	-	
-	Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình	Phòng Dân tộc			12,0	12,0	-	

TT	Nội dung/Nhiệm vụ thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	Quy mô	Dự toán	Trong đó		Chi chú
						Chương trình MTQG	Đối ứng ngân sách địa phương (NS thành phố)	
III	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới				1.624,0	861,0	763,0	
I	Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025	Phòng Kinh tế	Sản phẩm OCOP, chỉ dẫn địa lý, mô hình xử lý chất thải sinh hoạt và sản xuất...		1.624,0	861,0	763,0	

KẾ, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thị Thanh Huyền

W88m72